

BẢNG TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ CỦA CÁC TỈNH/THÀNH PHỐ
(Kèm theo Báo cáo số /BC-BD TTG ngày /01/2026 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo)

- Tính đến ngày 08/01/2026, trong số 31/34 tỉnh, thành phố gửi báo cáo có 18 tỉnh, thành phố có chính sách đặc thù với tổng số 56 chính sách.

TT	Tỉnh/ Thành phố	Chương trình/ chính sách đặc thù	Kết quả thực hiện
1	Bắc Ninh (05)	Đầu tư xây dựng công trình ngầm, cầu dân sinh trên địa bàn	Chính sách đầu tư xây dựng công trình ngầm, cầu dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Bắc Ninh, giai đoạn 2026-2028: Tham mưu Kế hoạch thực hiện xây dựng công trình ngầm, cầu dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2026-2028 với 136 công trình (121 công trình ngầm dân sinh, 15 công trình cầu dân sinh) với tổng mức đầu tư từ nguồn ngân sách tỉnh là 424.070 triệu đồng trên địa bàn 27 xã, phường vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Bắc Ninh.
		Hỗ trợ bảo tồn, phát huy tiếng DTTS	Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy tiếng DTTS trên địa bàn tỉnh: Biên tập, xin cấp phép in 4.165 cuốn tài liệu phục vụ truyền dạy 07 tiếng DTTS trên địa bàn tỉnh (Nùng, Tày, Sán Dìu, Cao Lan, Sán Chí, Hoa, Dao). Tổ chức 02 lớp tập huấn Bồi dưỡng kiến thức công tác bảo tồn ngôn ngữ tiếng DTTS và kỹ năng sư phạm cơ bản cho 97 người truyền dạy và 179 giáo viên tại các cơ sở giáo dục; 21 lớp tiếng dân tộc: Sán Dìu, Tày, Nùng tại các xã Lục Ngạn (02 lớp), Tây Yên Tử (02 lớp), Tam Tiến (02 lớp), phường Phượng Sơn (11 lớp), Phường Chũ (02 lớp), Trường PTDTNT tỉnh (02 lớp).
		Mô hình phát triển kinh tế gắn với giảm nghèo bền vững	Mô hình phát triển kinh tế gắn với giảm nghèo bền vững cho hộ DTTS khó khăn Thực hiện cấp 10 con giống ngựa thương phẩm cho các hộ dân tham gia mô hình, góp phần phát triển kinh tế gắn với giảm nghèo bền vững cho các hộ đồng bào DTTS nghèo trên địa bàn xã Kim Sơn, huyện Lục Ngạn (cũ). Kết quả giải ngân 100%. Thời gian tới, tiếp tục phối hợp với xã sau sáp nhập theo dõi phát triển mô hình, đảm bảo các hộ tham gia mô hình chăn nuôi thuận lợi, phát triển tốt sớm thoát nghèo.

TT	Tỉnh/ Thành phố	Chương trình/ chính sách đặc thù	Kết quả thực hiện
		Đào tạo nghề	Công tác đào tạo nghề cho người lao động vùng DTTS&MN tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2022-2025: Thực hiện Kế hoạch số 990/KH-UBND ngày 14/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về đào tạo nghề cho người lao động vùng DTTS&MN.
		Hỗ trợ làm du lịch cộng đồng	Công tác tuyên truyền nâng cao kiến thức, kỹ năng hỗ trợ làm du lịch cộng đồng cho các thôn, bản vùng đồng bào DTTS&MN có tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng. Tổ chức 01 chuyến học tập kinh nghiệm tại tỉnh Điện Biên, Lào Cai cho 10 người là đại diện các hộ, hợp tác xã làm du lịch cộng đồng ở xã Tân Sơn, huyện Lục Ngạn (cũ) nhằm nâng cao kỹ năng làm du lịch cộng đồng cho các hộ dân, đặc biệt là những hộ trực tiếp tham gia các hoạt động phục vụ du khách như lưu trú, ẩm thực, biểu diễn văn hóa và trải nghiệm đời sống bản địa. Thông qua chuyến đi, đoàn được tham quan một số mô hình du lịch cộng đồng hoạt động hiệu quả, tìm hiểu cách làm du lịch gắn với bảo tồn bản sắc văn hóa, giữ gìn cảnh quan và môi trường sinh thái.
2	Cao Bằng (04)	Hỗ trợ gạo, hỗ trợ tiền ăn, học phí	Hỗ trợ gạo từ nguồn dự trữ quốc gia hỗ trợ cho học sinh, học viên cho 206.614 lượt học sinh với tổng 3.099.210 kg. Chính sách hỗ trợ tiền ăn, tiền nhà ở cho học sinh, học viên: hỗ trợ tiền ăn cho 50.343 lượt người với số tiền là 424,089 tỷ đồng; hỗ trợ nhà ở cho 22.776 lượt người với số tiền 73,794 tỷ đồng. Chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, học viên: hỗ trợ cho 94.745 người, với số tiền là 111,649 tỷ đồng. Chính sách hỗ trợ học tập cho học sinh dân tộc thiểu số rất ít người: hỗ trợ cho 86.431 lượt người, với số tiền là 60,484 tỷ đồng.
3	Cà Mau (03)	Hỗ trợ các hoạt động lễ, hội và Tết cổ truyền	Kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh phân bổ để thực hiện tổ chức các hoạt động lễ, hội và tết cổ truyền của đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh năm 2025 là 2.397 triệu đồng, đã giải ngân 2.287 triệu đồng - Nhân dịp tết Chôl Chnăm Thmây: Tổ chức họp mặt cấp tỉnh, có trên 846 đại biểu tham dự; hỗ trợ các đối tượng dân tộc Khmer; thăm và chúc Tết tại Hội Đoàn kết sư sãi yêu nước tỉnh, 28 điểm chùa Nam tông Khmer, 11 Salatel, Công Đức lâm phạt tự và một số đơn vị trong tỉnh với kinh phí thực hiện 2.061 triệu đồng. Bên cạnh đó, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã tổ chức thăm, chúc Tết tại các điểm Chùa, Salatel và những nơi có đông đồng bào Khmer sinh sống trên địa bàn, góp phần chăm lo cho đồng bào Khmer được đón Tết trong không khí vui tươi, đầm ấm, an toàn và tiết kiệm với kinh phí thực hiện trên 1.335 triệu đồng.

TT	Tỉnh/ Thành phố	Chương trình/ chính sách đặc thù	Kết quả thực hiện
			- Nhân dịp lễ Sene Dolta: Tổ chức thăm, chúc mừng tại Hội Đoàn kết sư sãi yêu nước tỉnh, 28 điểm chùa Nam tông Khmer, 17 Salatel, Công Đức lâm phạt tự và 1.075 cá nhân là các vị sư, ban quản trị, ban hoằng pháp tại các chùa, Salatel, gia đình chính sách, người có uy tín với tổng kinh phí trên 914 triệu đồng.
		Dạy và học chữ Khmer, chữ Hoa	Công tác tổ chức các lớp học được địa phương quan tâm, thực hiện có hiệu quả, dạy chữ Khmer tại các điểm Chùa, Salatel, trường tiểu học, nhà văn hóa ấp, khóm, tại các hộ gia đình trong vùng đồng bào DTTS với 23 điểm dạy, 27 giáo viên, 30 lớp (21 lớp 01, 09 lớp 02), trên 640 học sinh theo học trong 02 tháng hè về dạy và học chữ Hoa tại Trung tâm Tiếng Hoa Dục Tài, phường An Xuyên với 05 lớp, 64 học sinh theo học trong 09 tháng/năm; tổ chức 01 đoàn 20 giáo viên dạy chữ Hoa, chữ Khmer và thành viên tích cực trong triển khai đi tham quan, học tập kinh nghiệm tại tỉnh Vĩnh Long, tỉnh An Giang và TP Cần Thơ; tổ chức Hội nghị tổng kết nhằm đánh giá kết quả thực hiện, đồng thời tặng Giấy khen của Sở DTTG cho 06 tập thể và 20 cá nhân có thành tích tiêu biểu trong công tác vận động và dạy học chữ Hoa, chữ Khmer hè năm 2025 với tổng kinh phí là 689 triệu đồng. Rà soát, đề xuất UBND tỉnh hỗ trợ cho 89 lớp giảng dạy chữ Khmer cho 1.511 em trên địa bàn tỉnh Cà Mau (cũ) với tổng kinh phí là 623 triệu đồng
4	TP Cần Thơ (06)	Hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế	- Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 06/10/2017 của HĐND TP Cần Thơ quy định mức hỗ trợ đóng BHYT cho NCUT trong đồng bào DTTS trên địa bàn TP Cần Thơ. - Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 05/7/2024 của HĐND TP Cần Thơ quy định mức hỗ trợ đóng BHYT cho người DTTS trên địa bàn TP Cần Thơ: được áp dụng mức hỗ trợ đóng BHYT cho người DTTS trên địa bàn xã Thới Xuân, huyện Cờ Đỏ, TP Cần Thơ. - Nghị quyết số 25/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Sóc Trăng quy định mức hỗ trợ đóng BHYT cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo và người DTTS đang sinh sống trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2025, được áp dụng từ ngày 01/01/2025 đến 31/12/2025.
		Hỗ trợ người dạy tiếng và chữ Khmer	Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh Sóc Trăng quy định chính sách đặc thù hỗ trợ người dạy tiếng và chữ Khmer vào dịp hè; tiếng và chữ Hoa tại các trường ngoài hệ thống các trường công lập trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

TT	Tỉnh/ Thành phố	Chương trình/ chính sách đặc thù	Kết quả thực hiện
		Khuyến khích học xóa mù chữ	Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 17/4/2024 của HĐND tỉnh Sóc Trăng quy định nội dung, mức hỗ trợ khuyến khích người dân vùng đồng bào DTTS tham gia học xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng
		Công tác thông tin, tuyên truyền	Thực hiện in ấn tài liệu song ngữ Việt - Hoa, Việt - Khmer để tuyên truyền trong đồng bào DTTS, các tổ chức tín ngưỡng, tôn giáo với số lượng 950 cuốn (trong đó tài liệu song ngữ tiếng Việt - Hoa: 300 cuốn; tài liệu song ngữ tiếng Việt - Khmer: 650 cuốn), tổng kinh phí thực hiện 148.310.000 đồng
		Tổ chức các hoạt động nhân các dịp Tết cổ truyền; dịp Lễ	- Tổ chức các hoạt động nhân các dịp Tết cổ truyền Chôl Chnăm Thmây năm 2025, Lễ Sene Dolta năm 2025 và Lễ hội Oóc Om Bóc - Đua ghe Ngo của đồng bào dân tộc Khmer trên địa bàn thành phố Cần Thơ mang ý nghĩa sâu sắc và phát huy bản sắc, giá trị truyền thống dân tộc Khmer. - Hỗ trợ Học viện Phật giáo Nam tông Khmer tổ chức thành công Đại lễ khánh thành Kiết giới Sima Chánh điện và tổ chức tổ chức lễ Phật đản năm 2025 tại Học viện Phật giáo Nam tông Khmer. - Hỗ trợ Tòa Giám mục Giáo phận Cần Thơ tổ chức lễ Thánh lễ Truyền dầu, thánh lễ Bế mạc Năm Thánh và kỷ niệm 70 năm thành lập Giáo phận.
5	TP Đà Nẵng (01)	Hỗ trợ mua BHYT	- Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 12/01/2022 và Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND ngày 26/4/2025: Giai đoạn 2022-2025, UBND TP đã cấp kinh phí hỗ trợ mua BHYT cho đồng bào DTTS là 10.072.000.000 đồng, cho 40.640 người. - Nghị quyết số 244/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND TP (cũ): Đã cấp 1.997.751.600 đồng cho 1.581 người. Đến nay đã có 100% người dân đồng bào Cotu đã được cấp thẻ BHYT.
6	Đắk Lắk (04)	Xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 19/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Lắk (cũ) về xây dựng, phát triển đội ngũ CBCCVC người DTTS trên địa bàn tỉnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới: Hoàn thành 100% trong giai đoạn 2022-2025 (thực hiện từ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ CBCCVC được giao hàng năm): Tuyển dụng 1.464 công chức, viên chức người DTTS; đào tạo, nâng cao trình độ lý luận chính trị cho 1.467 lượt CBCCVC người DTTS.

TT	Tỉnh/ Thành phố	Chương trình/ chính sách đặc thù	Kết quả thực hiện
		Hỗ trợ và phụ cấp kiêm nhiệm	Nghị quyết số 38/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh Phú Yên (trước đây) về quy định chức danh, kiêm nhiệm chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, buôn, khu phố; mức hỗ trợ và phụ cấp kiêm nhiệm đối với người trực tiếp tham gia hoạt động thôn, buôn, khu phố trên địa bàn tỉnh Phú Yên: Hoàn thành 100% trong giai đoạn 2021-2025 với kinh phí từ nguồn NSDP 4.184 triệu đồng để hỗ trợ hàng tháng cho 111 NCUT trong đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Phú Yên (trước đây) 0,3 mức lương cơ sở/người/tháng.
		Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ	Đề án số 07-ĐA/TU, ngày 25/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Lắk (cũ) về “Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh thay đổi tập quán sản xuất lạc hậu, phát triển kinh tế nhằm nâng cao đời sống, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc giai đoạn 2022 - 2026”: Hoàn thành 100% trong giai đoạn 2022-2026 với kinh phí 5.513.359 triệu đồng, trong đó: NSTW: 4.161.709 triệu đồng, NSDP: 1.351.650 triệu đồng (Lồng ghép thực hiện trong các chương trình, chính sách triển khai trên địa bàn).
		Hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng	Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh Đắk Lắk (cũ) về hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng tại thôn, buôn đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2021-2025: Hoàn thành 100% trong giai đoạn 2024-2025 với kinh phí từ nguồn NSDP 1.870 triệu đồng để hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng cho 58 danh mục và 22 hộ tại 05 buôn du lịch cộng đồng.
7	Gia Lai (04)	Hỗ trợ kinh phí cho các tổ chức tôn giáo	Nghị quyết quy định hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, chức sắc, chức việc, nhà tu hành tôn giáo hoạt động trên địa bàn tỉnh Gia Lai.
		Tăng cường hoạt động kết nghĩa	Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 22/8/2025 triển khai thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 07/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường hoạt động kết nghĩa giữa các địa phương, đơn vị với các thôn, làng vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh.
		Chính sách cho đội ngũ NCUT	Phối hợp với các địa phương tổ chức hỗ trợ Tết Nguyên đán cho NCUT; tổ chức tiếp đón 06 đoàn đại biểu NCUT các tỉnh đến tham quan và học tập kinh nghiệm tại tỉnh; tổ chức thăm viếng NCUT qua đời, với kinh phí 819,12 triệu đồng, đạt 33,75% kế hoạch. Hiện đang tổ chức thực

TT	Tỉnh/ Thành phố	Chương trình/ chính sách đặc thù	Kết quả thực hiện
			hiện chế độ, chính sách đối với NCUT trên địa bàn tỉnh theo quy định và dự kiến đến 31/12/2025 sẽ giải ngân đảm bảo kế hoạch vốn được giao.
		Chính sách khác	Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 15/9/2025 của HĐND tỉnh Gia Lai về việc áp dụng các nghị quyết của HĐND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp), cụ thể: + Về chính sách cấp muối I ốt: Kế hoạch vốn cấp năm 2025 là 900 triệu đồng. Sở DTTG đang triển khai thực hiện và dự kiến giải ngân 707 triệu đồng, đạt 78,55% kế hoạch vốn giao. + Chính sách hỗ trợ học sinh đi học: Sở GDĐT đã hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh đi học; + Chính sách hỗ trợ BHYT: Bảo hiểm xã hội tỉnh hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ BHYT; + Chính sách trợ giá sử dụng giống lúa lai: Sở NN&MT hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện chính sách trợ giá sử dụng giống lúa lai, định mức lượng giống lúa lai cho 01 ha gieo trồng (kg/ha), loại giống trợ giá. Đã hỗ trợ 154.658 kg lúa giống, với kinh phí 11.086 triệu đồng; + Chính sách hỗ trợ NCUT: Tổng số người có uy tín trên địa bàn tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) là 121 người. Thực hiện hỗ trợ 500.000 đồng/người/tháng.
8	TP Hà Nội (02)	Hỗ trợ hàng tháng cho người có uy tín	Thực hiện Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND TP Hà Nội quy định chi hỗ trợ 0,5 mức lương cơ sở/người/tháng, TP đã thực hiện chi hỗ trợ trên 1,6 tỉ đồng cho 119 người có uy tín trong đồng bào DTTS của TP.
		Thăm hỏi, động viên, chúc mừng các tổ chức tôn giáo, cơ sở tín ngưỡng	Thực hiện Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND TP Hà Nội, đã thực hiện thăm hỏi, động viên, chúc mừng các tổ chức tôn giáo, cơ sở tín ngưỡng, chúc sắc, chúc việc tôn giáo, người đại diện cơ sở tín ngưỡng nhân các dịp lễ trọng của tổ chức tôn giáo, cơ sở tín ngưỡng.
9	Hải Phòng (02)	Chính sách đất đai	Nghị quyết số 13/2024/NĐ-HĐND ngày 12/8/2024 của HĐND tỉnh Hải Dương trước đây ban hành về chính sách đất đai đối với đồng bào DTTS thuộc vùng đồng bào DTTS&MN. Theo đó, người DTTS sinh sống tại các xã vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn TP được hưởng chính sách hỗ trợ về đất ở, đất sinh hoạt cộng đồng, thuê đất phi nông nghiệp không phải đất ở để sản xuất, kinh doanh...

TT	Tỉnh/ Thành phố	Chương trình/ chính sách đặc thù	Kết quả thực hiện
		Hỗ trợ đội ngũ CBCCVC	Năm 2024, UBND TP Hải Phòng (cũ) ban hành Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 về chính sách hỗ trợ đối với đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn TP Hải Phòng giai đoạn 2025-2030. Ngày 26/10/2025, HĐND TP Hải Phòng thông qua Nghị quyết số 52/NQ-HĐND về việc áp dụng VBQPPL do HĐND TP Hải Phòng (cũ) và tỉnh Hải Dương ban hành trên địa bàn TP Hải Phòng (mới), trong đó có Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 nêu trên. Việc tiếp tục áp dụng Nghị quyết là nguồn động viên, hỗ trợ kịp thời, thể hiện sự quan tâm, ghi nhận của TP đối với những đóng góp của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo trong việc đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng của mọi người, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, phòng chống âm mưu lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, giữ vững ổn định xã hội, an ninh trật tự trên địa bàn TP.
10	TP. Hồ Chí Minh (02)	Tổ chức các hoạt động chăm lo Tết	Triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 17/01/2025 của Chủ tịch UBND TP về việc tăng cường thực hiện các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 với phương châm “Tết vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm” và “Tết tri ân - trọn vẹn - nghĩa tình” và hoàn thành tốt kế hoạch chăm lo Tết Nguyên đán cho đồng bào dân tộc với kết quả như sau: - Tổ chức Đoàn lãnh đạo UBND TP thăm, chúc Tết các Hội quán người Hoa. - Chỉ đạo Sở DTTG tổ chức đoàn dâng hương, dâng hoa tại Bia kỷ niệm truyền thống cách mạng người Hoa tại Khu di tích Trung ương cục miền Nam, tỉnh Tây Ninh; tổ chức đoàn đi thăm, chúc tết và tặng quà cho Ban đại diện cộng đồng Hồi giáo tại TP, Chùa Chantarangsay, Chùa Pothiwong. - Tổ chức họp mặt người DTTS tiêu biểu trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội; tổ chức đoàn thăm, tặng quà các đồng chí lão thành cách mạng, gia đình liệt sĩ, gia đình Mẹ Việt Nam Anh hùng, nhân sĩ trí thức, lãnh đạo Ban Công tác người Hoa và lãnh đạo Ban Dân tộc Thành phố đã nghỉ hưu; thăm gia đình căn cứ Ban Hoa vận T4 tại các tỉnh Bến Tre, Long An, Tây Ninh, Bình Dương và TP; thăm và chúc Tết cơ sở tín ngưỡng trong đồng bào DTTS; trao tặng 477 phần quà, 25 suất học bổng cho sinh viên người DTTS có hoàn cảnh khó khăn (mỗi suất 2.000.000 đồng) với tổng số tiền là 847.700.000 đồng (trong đó, nguồn kinh phí xã hội hóa là 576.000.000 đồng). - Các địa phương đã chủ động tổ chức thăm tặng 17.339 phần quà cho đồng bào DTTS thuộc các diện chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn, người già neo đơn, công nhân, sinh viên

TT	Tỉnh/ Thành phố	Chương trình/ chính sách đặc thù	Kết quả thực hiện
			khó khăn... với tổng số tiền là 15.825.578.451 đồng (trong đó, nguồn xã hội hóa là 10.685.653.451 đồng). - Giao Ban Dân tộc (nay là Sở DTTG) phối hợp Tập đoàn bút bi Thiên Long và Hội bảo trợ dạy môn Hoa văn Thành phố trao 100 phần quà Tết (mỗi phần trị giá 500.000 đồng) cho đồng bào có hoàn cảnh khó khăn tại huyện Tân Phú, tỉnh Bến Tre cũ. - Chỉ đạo Sở DTTG ban hành các văn bản hướng dẫn, phối hợp UBND cấp xã tổ chức các hoạt động đón Tết cổ truyền Chôl Chnăm Thmây của đồng bào Khmer, Tết Ramurwan và tháng Ramadan của đồng bào Chăm theo tôn giáo Hồi giáo (Bani, Islam) năm 2025. - Tổ chức đoàn đến thăm, chúc tết, tặng quà cho 02 cơ sở tín ngưỡng chùa Candaransi, chùa Pothywong nhân dịp Tết Chôl Chnăm Thmây năm 2025 của đồng bào Khmer; đến thăm, tặng quà Ban Đại diện Cộng đồng Hồi giáo TP nhân Tháng Ramadan của đồng bào dân tộc Chăm. - Các địa phương đã tổ chức các hoạt động và thực hiện tốt công tác chăm lo Tết Chôl Chnăm Thmây của đồng bào dân tộc Khmer, Tết Ramurwan và tháng Ramadan của đồng bào Chăm theo tôn giáo Hồi giáo (Bani, Islam), đã trao 3.558 phần quà với tổng kinh phí là 2.241.307.000 đồng (trong đó, nguồn kinh phí xã hội hóa là 1.772.407.600 đồng) và 1.101 phần quà từ nguồn Quỹ Vì người nghèo với tổng kinh phí 939.400.000 đồng. Bên cạnh đó, UBND Quận 10 (cũ) trao tặng 10 bộ máy vi tính tại trường Tiểu học Văn giáo, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang với tổng số tiền 80.000.000 đồng; UBND Quận 11 (cũ) trao 10 thẻ BHYT trị giá 10.000.000 đồng và sửa chữa chống dột (3 căn nhà) trị giá 213.000.000 đồng; UBND huyện Củ Chi (cũ) trao tặng 10 ảnh Bác Hồ cho 10 hộ dân tộc Khmer trên địa bàn xã Phú Mỹ Hưng trị giá 500.000 đồng.
		Hỗ trợ học phí, chi phí học tập	Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND TP: - Chính sách Hỗ trợ học phí cho học sinh DTTS năm học 2024-2025: đã hỗ trợ cho 3211 em học sinh với tổng số tiền là 3.083.701.000 đồng. - Chính sách Hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên DTTS hộ nghèo, cận nghèo: đã hỗ trợ cho 29 sinh viên với tổng số tiền là 287.024.000 đồng.

TT	Tỉnh/ Thành phố	Chương trình/ chính sách đặc thù	Kết quả thực hiện
			- Chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho học viên cao học, nghiên cứu sinh người DTTS năm học 2024-2025: đã hỗ trợ cho 10 học viên với tổng số tiền là 119.340.000 đồng
11	Lai Châu (04)	Chính sách về phát triển giáo dục	Nghị quyết số 49/2025/NQ-HĐND ngày 23/7/2025 của HĐND tỉnh về kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 29/3/2022 đến hết năm học 2025-2026; Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết: số 41/2023/NQ-HĐND ngày 17/10/2023; số 07/2024/NQHĐND ngày 17/4/2024; số 56/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 17/4/2024 của HĐND tỉnh Lai Châu; Nghị quyết quy định nội dung, mức chi hỗ trợ công tác xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026-2030; Nghị quyết Quy định mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập; mức hỗ trợ học phí đối với giáo dục ngoài công lập từ năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định Quy định khoảng cách, địa bàn làm căn cứ xác định học sinh, học viên không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày được hưởng chính sách theo quy định tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
		Hỗ trợ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống	Chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 theo Nghị quyết số 59/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh.
		Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC	Chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC người DTTS trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND ngày 17/3/2023 của HĐND tỉnh.
		Hỗ trợ chi phí mai táng cho người DTTS	Chính sách hỗ trợ chi phí mai táng cho người DTTS trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2025 - 2030 theo Nghị quyết số 53/2025/NQ-HĐND ngày 23/7/2025 của HĐND tỉnh.
12	Lạng Sơn (03)	Hỗ trợ lãi suất	Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2019 của HĐND tỉnh: Đã thực hiện cho vay vốn các đối tượng được hưởng hỗ trợ lãi suất cho 220 đối tượng (lũy kết từ ngày ban hành chính sách có 1.506 đối tượng) thụ hưởng, tổng số vốn Ngân hàng đã cho vay 57,7 tỷ đồng (lũy kế: 637,9 tỷ đồng); tổng

TT	Tỉnh/ Thành phố	Chương trình/ chính sách đặc thù	Kết quả thực hiện
			số tiền NSNN hỗ trợ lãi suất là 18,2 tỷ đồng (lũy kế: 126,2 tỷ đồng). Thực hiện hỗ trợ cho 05 đối tượng thụ hưởng phát triển thương hiệu mở rộng thị trường (lũy kế: 128 đối tượng thụ hưởng) với số tiền hỗ trợ 365 triệu đồng (lũy kế: 3.334 triệu đồng). Hỗ trợ thành lập mới 09 hợp tác xã (HTX với số tiền hỗ trợ 180 triệu đồng (lũy kế: thành lập mới 149 HTX, hỗ trợ 2.980 triệu đồng). Hỗ trợ thêm 11 trí thức trẻ về làm việc tại 06 HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, số tiền hỗ trợ trong năm 420 triệu đồng (lũy kế: hỗ trợ 49 trí thức trẻ về làm việc tại 39 HTX, số tiền hỗ trợ 5.957 triệu đồng). Hỗ trợ Đề án “Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Lạng Sơn: 25 chủ thể sản phẩm OCOP được thưởng hỗ trợ (23 sản phẩm 3 sao, 02 sản phẩm 4 sao) với số tiền thưởng 150 triệu đồng, lũy kế: 134 sản phẩm (110 sản phẩm 3 sao, 14 sản phẩm 4 sao).
		Hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa thôn, sân tập thể dục thể thao	Chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa thôn đạt chuẩn, sân tập thể dục thể thao xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025 theo Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của HĐND tỉnh: UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn triển khai thực hiện Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa thôn đạt chuẩn, sân tập thể dục thể thao xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2025. Năm 2025, toàn tỉnh đã đầu tư xây mới được 38 nhà văn hóa thôn; nâng cấp, cải tạo sửa chữa 35 nhà văn hóa thôn; mua mới 88 bộ trang thiết bị. Tỷ lệ thôn có nhà văn hoá đạt 99,6% (trong đó tỷ lệ thôn có nhà văn hoá đạt chuẩn nông thôn mới là 78%); tỷ lệ xã có nhà văn hoá đạt 70% (trong đó xã có nhà văn hoá đạt chuẩn nông thôn mới đạt 60%).
		Hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng	Chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 17/2020/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của HĐND tỉnh: trong năm 2025, không phát sinh hồ sơ hỗ trợ theo Nghị quyết số 17/2020/NQ-HĐND. Từ những hạn chế trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 17/2020/NQ-HĐND, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 19/2020/HĐND, ngày 15/7/2025 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn, giai đoạn 2025- 2030 (thay thế Nghị quyết số 17/2020/NQ-HĐND). UBND tỉnh giao Sở VH-TT-DL phối hợp với các sở, ngành của tỉnh xây dựng hướng dẫn liên ngành để thực hiện. Hướng dẫn liên ngành đã được các cơ quan liên quan ký, ban hành.

TT	Tỉnh/ Thành phố	Chương trình/ chính sách đặc thù	Kết quả thực hiện
13	Lâm Đồng (06)	Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng	Thực hiện Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 28/9/2021 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương Đầu tư Chương trình hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025: Hiện nay, một số công trình trên địa bàn các xã được hỗ trợ đầu tư theo Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 28/9/2021 của HĐND tỉnh đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng.
		Hỗ trợ HSSV	Thực hiện Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định chế độ hỗ trợ cho học sinh, sinh viên DTTS trên địa bàn tỉnh: Đến nay Sở DTTG tỉnh đã tiếp nhận và giải quyết 124 hồ sơ/1.861.559.000 đồng.
		Hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất và khoán bảo vệ rừng	Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 18/11/2022 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất và khoán bảo vệ rừng cho vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 10/11/2023 của HĐND tỉnh). - Chính sách giao khoán bảo vệ rừng cho vùng đồng bào DTTS: Trong năm 2025 đã thực hiện giao khoán với diện tích là 49.202,91 ha với 1.648 hộ. Tổng kinh phí đến nay đã giải ngân được 8.423/15.794 triệu đồng, đạt 53,33%, ước hết năm 2025 giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao. - Chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất: Sở DTTG đã chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ miền núi trực thuộc Sở DTTG (được thành lập theo Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 08/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng) triển khai hiệu quả chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bà con được tiếp cận giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật theo hình thức “ứng trước trả sau”. Đến thời điểm hiện nay, Trung tâm đã thực hiện đầu tư cho 703 hộ/1.278,5 ha/9,070 tỷ đồng (Bấp lai: 547 hộ/1.162,4 ha/8,450 tỷ đồng; Lúa nước: 156 hộ/116,1 ha/0,619 tỷ đồng). Chính sách “đầu tư ứng trước” đã góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số, tăng cường niềm tin của đồng bào vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tổ chức thu mua, chi trả tiền và thu nợ đầu tư cao su niên vụ 2024-2025; tìm kiếm thị trường và ký hợp đồng thu mua, tiêu thụ bắp lai thương phẩm với các doanh nghiệp thu mua nông sản trong và ngoài tỉnh, bảo đảm giá có lợi nhất cho đồng bào.

TT	Tỉnh/ Thành phố	Chương trình/ chính sách đặc thù	Kết quả thực hiện
		Hỗ trợ đóng BHYT	Thực hiện Nghị quyết 06/2024/NQ-HĐND ngày 15/5/2024 của HĐND tỉnh về quy định mức hỗ trợ đóng BHYT cho người DTTS trên địa bàn tỉnh: Thực hiện Nghị quyết 06/2024/NQ-HĐND ngày 15/5/2024 của HĐND tỉnh, ngày 11/6/2024, UBND tỉnh ban hành Công văn số 2164/UBND-KGVXNV về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 15/5/2024 của HĐND tỉnh. Chính sách này quy định, ngoài mức 70% mức đóng BHYT từ NSTW theo quy định tại Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 của Chính phủ thì mức hỗ trợ thêm là 15% mức đóng BHYT cho đối tượng là người DTTS đang sinh sống tại địa bàn các xã không còn trong danh sách các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2025 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Tổng kinh phí hỗ trợ đóng BHYT cho người DTTS (07 tháng cuối năm 2024) là 1.893.042.900 đồng.
		Hỗ trợ lãi suất	Thực hiện Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND, ngày 15/12/2021 của HĐND tỉnh Đắk Nông (cũ) về chính sách hỗ trợ lãi suất đối với hộ gia đình đồng bào DTTS tại chỗ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, năm 2025 tổng kinh phí đã được phân bổ thực hiện là 10.700 triệu đồng, đến nay đã thực hiện hỗ trợ cho: 455 hộ với số tiền khoảng 3.640 triệu đồng; các xã, phường trên địa bàn khu vực tỉnh Đắk Nông cũ đang tiếp nhận, phê duyệt hỗ trợ.
		Chính sách cho đội ngũ NCUT	Thực hiện các chế độ, chính sách đối với NCUT như cấp báo; hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần đối với NCUT như: thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, tết của các DTTS, hỗ trợ NCUT bị ốm đau, tổ chức tập huấn và đưa 03 đoàn NCUT trong vùng đồng bào DTTS đi học tập, trao đổi kinh nghiệm tại các tỉnh...
14	Ninh Bình		Không ban hành và không tổ chức thực hiện các chính sách đặc thù riêng trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi quản lý; lồng ghép hiệu quả các nội dung liên quan trong quá trình triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển KT-XH, các CTMTQG và chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.
15	Phú Thọ (01)	Phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc Mông	Tiếp tục triển khai thực hiện Dự án phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc Mông 02 xã Hang Kia, Pà Cò huyện Mai Châu (theo Quyết định số 2552/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của UBND tỉnh Hoà Bình cũ). Trong năm 2025, tiếp tục thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp đối với 08 công trình cơ sở hạ tầng hai xã Hang Kia và Pà Cò, huyện Mai Châu (nay là xã Pà Cò, tỉnh Phú

TT	Tỉnh/ Thành phố	Chương trình/ chính sách đặc thù	Kết quả thực hiện
			Thọ) với tổng mức đầu tư là 9.900 triệu đồng. Hiện nay 08/08 công trình đã và đang thực hiện giai đoạn thi công xây dựng, trong đó: 02 công trình đã đạt khối lượng thi công khoảng 95-100%; 03 công trình đang thi công dở dang và đạt khối lượng thi công khoảng 40-65%; 03 công trình đã hoàn thiện công tác đấu thầu, bàn giao mặt bằng và khởi công xây dựng vào ngày 28/10/2025. Dự kiến đến 31/12/2025 sẽ hoàn thiện thi công xây dựng 08/08 công trình.
16	Quảng Ngãi (03)	Cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu	Các địa phương đã thực hiện hỗ trợ cho 55.328 hộ (với 211.261 thành viên hộ gia đình) đồng bào DTTS ở các huyện miền núi và các xã thuộc huyện đồng bằng với tổng kinh phí với tổng kinh phí là trên 8,29 tỷ đồng, đạt 83,3% kế hoạch vốn giao.
		Thăm hỏi, biểu dương hộ đồng bào DTTS	Tổ chức thăm hỏi, biểu dương 520 hộ gia đình tiêu biểu trong việc chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia các phong trào thi đua yêu nước; phát triển kinh tế giỏi; vươn lên thoát nghèo... trên địa bàn 10 huyện, thành phố nhân dịp Tết Nguyên đán với tổng kinh phí thực hiện 520 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.
		Bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống	Ban hành Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 24/10/2025 về tổ chức Hội nghị tổng kết Đề án bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ giai đoạn 2022-2025. Triển khai tổ chức 01 đợt thu thập nghề truyền thống của 02 nghề, gồm: nghề dệt thổ cẩm của dân tộc Ba Na và nghề làm rượu cần của dân tộc Ba Na tại phường Kon Tum.
17	Tây Ninh (01)	Hỗ trợ đào tạo nghề	UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3947/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về Đề án đào tạo nghề nhằm hỗ trợ nâng cao đời sống cho đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025. Trên cơ sở các quy định, hàng năm các sở, ngành, địa phương tuyên truyền, vận động người dân đồng bào DTTS tham gia học nghề, đồng thời phối hợp với các tổ chức đoàn thể, các doanh nghiệp giới thiệu các mô hình liên kết sản xuất, tạo việc làm. Qua đó, các học viên được nâng cao kiến thức, không ngừng áp dụng khoa học - kỹ thuật trong sản xuất trồng trọt, chăn nuôi mang lại hiệu quả kinh tế cao, tạo nên những chuyển biến tích cực. Năm 2025, các địa phương tổ chức đào tạo nghề cho 2.421 người, trong đó có 16 người lao động nông thôn thuộc đồng bào DTTS học nghề (gồm 14 người học nghề kỹ thuật trồng trọt và bảo vệ

TT	Tỉnh/ Thành phố	Chương trình/ chính sách đặc thù	Kết quả thực hiện
			thực vật, kỹ thuật chăn nuôi và phòng trị bệnh cho gia súc, gia cầm, 02 người học nghề kỹ thuật trang điểm thẩm mỹ). Kinh phí thực hiện: 187.920.000 đồng. Sau khi kết thúc khóa học, đa số học viên đều tự tạo việc làm.
18	Vĩnh Long (05)	Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật	Tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về dân tộc năm 2025 cho 705 đại biểu, với tổng kinh phí 235.000.000 đồng. Qua đó, nâng cao nhận thức cho các vị chư Tăng, Ban Quản trị chùa Phật giáo Nam tông Khmer về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc, chính sách dân tộc; pháp luật về đất đai liên quan đến quản lý sử dụng đất cơ sở tôn giáo và tín ngưỡng, góp phần củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước. Đồng thời, tạo cơ sở để đấu tranh, phản bác với các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch về các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến vấn đề dân tộc, tôn giáo.
		Thăm, chúc mừng nhân dịp lễ, tết	- Trong dịp Tết Nguyên đán, các sở, ban, ngành, đoàn thể các cấp trong tỉnh tổ chức thăm hỏi tặng quà Hội người Hoa, người có uy tín, các gia đình chính sách, hộ nghèo, cận nghèo người dân tộc thiểu số và các điểm chùa Phật giáo Nam tông Khmer. Tổng kinh phí thực hiện trên 720.000.000 đồng. - Tổ chức họp mặt, thăm hỏi, tặng quà gia đình chính sách, cán bộ hưu trí chủ chốt, các chùa Khmer tiêu biểu, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ bảo trợ xã hội người dân tộc nhân dịp Chôl Chnam Thmây của đồng bào Khmer năm 2025, với tổng kinh phí 2.004.500.000 đồng. - Thành lập các đoàn thăm và tặng 257 phần quà cho 227 gia đình chính sách, cán bộ hưu trí chủ chốt, 30 chùa Phật giáo Nam tông Khmer nhân dịp lễ Sêne Đôlta của đồng bào Khmer, với tổng kinh phí thực hiện 587.000.000 đồng. Sở Dân tộc và Tôn giáo phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị có liên quan tổ chức khám bệnh, chữa bệnh miễn phí cho 4.000 người thuộc gia đình chính sách, người có hoàn cảnh khó khăn, người già neo đơn trên địa bàn 04 xã có đông đồng bào DTTS: Trà Côn, Ngãi Tứ, Tập Sơn, Long Hiệp, kinh phí khoảng 02 tỷ đồng.

TT	Tỉnh/ Thành phố	Chương trình/ chính sách đặc thù	Kết quả thực hiện
		Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống	Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức được 45 cuộc, có 2.715 người tham dự; các hoạt động truyền thông được 825 cuộc, có 103.125 người tham dự; tư vấn, tuyên truyền, vận động phòng chống về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống được 125 cuộc, với 6.875 người dự và tuyên truyền qua trạm truyền thanh, loa phát tại ấp, xóm được 675 lượt phát, với kinh phí thực hiện 50.000.000 đồng.
		Chính sách đối với NCUT	Tổ chức họp mặt, thăm hỏi, tặng quà NCUT nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết cổ truyền Chôl Chnam Thmây; động viên khi người có uy tín và người thân ốm đau, hữu sự; hỗ trợ mua BHYT; tổ chức đưa đoàn đại biểu đi giao lưu, học hỏi kinh nghiệm. Ngoài ra, các cấp, các ngành luôn quan tâm, chăm lo hỗ trợ về vật chất, động viên tinh thần, cổ vũ kịp thời đối với NCUT và kịp thời biểu dương những người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào DTTS, với tổng kinh phí thực hiện 1.050.470.000 đồng.
		Hỗ trợ hoạt động của Hội Đoàn kết sư sãi yêu nước tỉnh	Tỉnh quan tâm tạo điều kiện cho Hội Đoàn kết sư sãi yêu nước các cấp hoạt động đúng tôn chỉ, điều lệ hội. Tranh thủ các vị trụ trì, ban quản trị chùa tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tỉnh hỗ trợ kinh phí 220 triệu đồng cho Hội tổ chức thi Phật học Phật giáo Nam tông Khmer năm học 2024 - 2025, hỗ trợ 1.316,62 triệu đồng cho Hội hoạt động và 68 triệu đồng tổ chức họp mặt kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Hội đoàn kết sư sãi yêu nước tỉnh. Hội đã tổ chức thành công Đại hội đại biểu Hội Đoàn kết sư sãi yêu nước tỉnh Vĩnh Long lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Ghi chú:

- Một số chính sách đặc thù tổng hợp từ hoạt động của địa phương đã được triển khai từ đầu năm 2025, trước thời điểm sáp nhập địa giới hành chính.